

Dự thảo
15/3/2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số .../TTr-SNV ngày ...
tháng ... năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đối tượng, tiêu
chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm
2024. Quyết định này thay thế Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày
05/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác thi
đua, khen thưởng; Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của Ủy
ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công tác thi đua,
khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban,
ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành
phố và các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

- Ban TĐKT Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-BTP;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Đài PTTH, Báo TH, Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Phạm Anh Tuấn

Dự thảo
(ngày 15/3/2024)

QUY ĐỊNH

Quy định đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 74 và khoản 2 Điều 75 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cá nhân, tập thể, hộ gia đình là người Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài và tập thể, cá nhân người nước ngoài đang sinh sống, làm việc, học tập trong và ngoài tỉnh có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh Bình Định.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

1. Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng và những nội dung sau:

a) Việc tổ chức phong trào thi đua phải rộng khắp, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) **Điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua phải được tuyên truyền nêu gương.**

2. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 7 Luật Thi đua khen thưởng và những nội dung sau:

a) Kết quả tham gia phong trào thi đua và kết quả bình xét cụm thi đua.

b) Kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân.

c)) Cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tham gia cụm thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức được xét tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua bình xét của cụm thi đua.

Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng, căn cứ xét khen thưởng

1. Nguyên tắc khen thưởng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 4 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và những nội dung sau:

a) Đảm bảo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Đối với khen thưởng công trạng: Cá nhân, tập thể đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại thì sau 02 năm nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định thì xem xét, đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Căn cứ xét khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 4 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và những nội dung sau:

a) Khi xét khen thưởng đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, phụ trách.

b) Cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tham gia cụm thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức được xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua bình xét của cụm thi đua.

c) Các cơ quan, đơn vị không thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh về tổ chức, cán bộ, quỹ lương chỉ khen thưởng thành tích nổi trội tiêu biểu xuất sắc trong hoạt động cụm thi đua, các phong trào thi đua do tỉnh phát động.

d) Khi khen thưởng đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”; đối với cá nhân là đảng viên phải được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Mục 1

DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong cơ quan, đơn vị; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm.

c) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của các tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm.

c) Chấp hành tốt các nội quy, quy trình sản xuất; có ý thức tổ chức kỷ luật; trong sản xuất có sáng tạo, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng suất lao động.

d) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do doanh nghiệp, đoàn thể phát động; tích cực đóng góp trong hoạt động xã hội trên địa bàn.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng; chấp hành tốt các hương ước, quy ước nơi cư trú.

b) Áp dụng kỹ thuật tiến bộ trong lao động, sản xuất; có cách làm mang lại hiệu quả cao trong lao động, sản xuất.

c) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do địa phương, tổ chức đoàn thể nơi cư trú phát động và được bình xét suy tôn.

d) Tích cực đóng góp trong hoạt động xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu các cụm thi đua của tỉnh đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành và hoàn thành xuất sắc vượt mức các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao trong năm theo kế hoạch.

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

c) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

d) Tổ chức đảng, đoàn thể được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc trong sạch, vững mạnh.

đ) Là tập thể tiêu biểu xuất sắc được cụm thi đua bình xét, đánh giá và bỏ phiếu với tỷ lệ đồng ý từ 80% trở lên.

2. Tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” cho các tập thể trực thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương dẫn đầu phong trào thi đua cụm do cơ quan, đơn vị, địa phương thành lập đạt tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều này và đủ tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

3. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng cho tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

Điều 7. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được tặng cho các đối tượng là các tập thể sau:

a) Đối với cấp tỉnh: Phòng, ban và đơn vị tương đương thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương.

b) Đối với cấp huyện: Phòng, ban và tương đương, các đơn vị trực thuộc cấp huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp: Trường học, bệnh viện và tương đương; các đơn vị trực thuộc như khoa, phòng, ban và tương đương.

d) Đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh gồm: doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, hợp tác xã (trừ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty) và các đơn vị trực thuộc như chi nhánh, văn phòng đại diện, xí nghiệp, phòng, phân xưởng.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương; không có cá nhân vi phạm pháp luật, bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm xét tặng danh hiệu.

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do tỉnh, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị phát động hay hưởng ứng.

d) Có 100% cá nhân trong tập thể được cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

e) Đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh không thuộc đối tượng được đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền thì lấy kết quả thực hiện phải hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch trong sản xuất kinh doanh so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc Kế hoạch của đơn vị (đối với doanh nghiệp tư nhân) đã đề ra từ đầu năm.

Điều 8. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được tặng cho các đối tượng là các tập thể được quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương; không có cá nhân vi phạm pháp luật, bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên của năm xét tặng danh hiệu.

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do tỉnh, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị phát động hay hưởng ứng.

d) Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Mục 2

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 9. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong những tiêu chuẩn sau đây:

a) Cá nhân có thành tích xuất sắc đạt tiêu chuẩn theo quy định và được bình xét trong các phong trào thi đua hoặc trong các chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức phát động.

b) Có nhiều đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập, nghiên cứu khoa học và lĩnh vực khác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong tỉnh.

d) Cá nhân đạt giải trong trong các hội thi, hội thao, hội diễn, liên hoan, triển lãm: Đạt giải cấp quốc gia, quốc tế; đạt Huy chương Vàng, Bạc hoặc giải Nhất, Nhì do Trung ương tổ chức từng vùng, miền, khu vực; đạt Huy chương Vàng hoặc giải Nhất do cấp tỉnh tổ chức.

đ) Học sinh đạt giải trong các kỳ thi văn hóa: Đạt giải cấp quốc gia, quốc tế; đạt giải Nhất, Nhì, Ba cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật dành cho học sinh Trung học cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; đạt giải Nhất kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh; đạt thủ khoa các kỳ thi Trung học phổ thông và kỳ thi quốc gia.

e) Cá nhân trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện các cá nhân đạt giải thưởng quy định tại điểm d, điểm đ khoản 1 Điều này.

g) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được công nhận, nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

h) Cá nhân trực tiếp đóng góp từ thiện nhân đạo trên địa bàn tỉnh quy thành tiền và hiện vật có giá trị tương đương từ 200 triệu đồng trở lên hoặc vận động cá nhân, tổ chức từ thiện nhân đạo quyên góp tiền và hiện vật có giá trị tương đương từ 500 triệu đồng trở lên.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hoặc truy tặng cho nông dân, người lao động đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này hoặc có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên và có ảnh hưởng trong phạm vi cấp xã, giúp đỡ hộ thoát nghèo hoặc tạo việc làm thường xuyên và có thu nhập ổn định cho 03 lao động trở lên.

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hoặc truy tặng cho công nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này hoặc có 02 năm liên tục được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ đến thời điểm đề nghị khen thưởng, trong thời gian đó có sáng kiến mang lại lợi ích có phạm vi ảnh hưởng trong doanh nghiệp và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

5. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong những tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc đạt tiêu chuẩn theo quy định và được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức phát động hoặc trong các hoạt động chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét suy tôn trong cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức.

c) Tập thể đạt giải trong trong các hội thi, hội thao, hội diễn, liên hoan, triển lãm: Đạt giải cấp quốc gia, quốc tế; đạt Huy chương Vàng, Bạc hoặc giải Nhất, Nhì do Trung ương tổ chức từng vùng, miền, khu vực; đạt Huy chương Vàng hoặc giải Nhất do cấp tỉnh tổ chức.

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

đ) Lập được nhiều thành tích đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ, khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

e) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

g) Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương cấp tỉnh nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn (20 năm trở lên), lập nhiều thành tích xuất sắc, nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể liên tục 05 năm đến thời điểm đề nghị khen thưởng được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

6. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 5 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

7. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có đóng góp về công sức, đất đai hoặc tài sản có giá trị để xây dựng các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung cho địa phương, xã hội quy thành tiền và hiện vật có giá trị tương đương từ 200 triệu đồng trở lên hoặc vận động cá nhân, tổ chức từ thiện nhân đạo quyên góp tiền và hiện vật có giá trị tương đương từ 500 triệu đồng trở lên.

b) Có thành tích trong sản xuất kinh doanh, có mô hình phát triển kinh tế ổn định giúp 02 hộ thoát nghèo hoặc tạo việc làm thường xuyên và có thu nhập ổn định cho 05 lao động trở lên.

c) Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động được thôn, tổ dân phố bình xét.

8. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho các tập thể, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức quốc tế làm việc tại Việt Nam có nhiều đóng góp cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội hoặc có nhiều thành tích trong các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Giấy khen

1. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương để tặng cho cá nhân, tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

a) Giấy khen để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm; tham gia đầy đủ, nổi trội các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

b) Giấy khen để tặng cho tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

2. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân đạt tiêu chuẩn sau:

a) Giấy khen để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan, đơn vị được giao trong năm; tham gia đầy đủ, nổi trội các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

b) Giấy khen để tặng cho tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể hoặc lập được những thành tích xuất sắc được công nhận có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn huyện.

c) Giấy khen để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do các cấp phát động, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi đối với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

d) Giấy khen để tặng cho nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân

khác; trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

3. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình, nông dân đạt tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn tại cơ quan được giao trong năm; tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do địa phương phát động hoặc cá nhân có sáng kiến được áp dụng hiệu quả tại đơn vị hoặc cá nhân có thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị cần tuyên dương, nêu gương kịp thời.

b) Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên được giao hằng năm; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ các phong trào thi đua do cơ quan phát động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm.

c) Hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có phạm vi ảnh hưởng đối với địa phương hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên.

d) Nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua do địa phương phát động, có sự tương trợ giúp đỡ nông dân khác; trong lao động, sản xuất đạt được những kết quả vượt trội so với mặt bằng tại địa phương cần biểu dương nêu gương.

4. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã tặng cho cán bộ, công nhân, nhân viên và tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Cán bộ, công nhân, nhân viên hoàn thành tốt trở lên các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hằng năm hoặc có sáng kiến, thành tích nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

b) Tập thể đoàn kết, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao hằng năm.

5. Cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn xét tặng giấy khen đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý.

Chương III

THỦ TỤC, THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

Điều 11. Thủ tục hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Hồ sơ nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định theo địa chỉ: <https://dichvucong.binhdinhh.gov.vn>) gồm các tệp tin điện tử của hồ sơ khen thưởng theo quy định (trừ hồ sơ khen thưởng có nội dung bí mật nhà nước).

Điều 12. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng

Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ của các cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị khen thưởng thời gian như sau:

1. Đối với khen thưởng cấp Nhà nước, hồ sơ gửi đến Sở Nội vụ trước ngày 15 tháng 3 hằng năm. Hệ thống giáo dục và đào tạo trình trước ngày 15 tháng 7 hằng năm (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen phong trào thi đua, khen thưởng quá trình công hiến và khen thưởng đối ngoại).

2. Đối với khen thưởng cấp tỉnh hồ sơ gửi đến Sở Nội vụ trước ngày 15 tháng 2 hằng năm. Hệ thống giáo dục và đào tạo trình trước ngày 15 tháng 7 hằng năm (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen phong trào thi đua và khen thưởng đối ngoại).

3. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” theo 02 đợt: đợt I từ ngày 29 tháng 6 đến ngày 30 tháng 6, đợt II từ ngày 29 tháng 11 đến ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung về thi đua, khen thưởng được quy định tại Quy định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung về thi đua, khen thưởng được quy định tại Quy định này.

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quy định này./.